

Bản án số: 01/2025/HNGĐ- ST

Ngày: 04/7/2025

V/v “Xác định con cho cha”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Thanh;
2/ Bà Huỳnh Thị Mỹ Lễ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Minh Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Quảng Ngãi.

Ngày 04/7/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST- HNGĐ, ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc “Tranh chấp về xác định con cho cha” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2025/QĐXXST - HNGĐ, ngày 02/6/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi); giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Lâm T, sinh năm 1997.

- **Bị đơn:** Chị Hồ Thị L, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Thôn An Thạch, xã Ph, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tổ dân phố An Thạch, phường Tr, tỉnh Quảng Ngãi).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Anh T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 163, khu phố Tiên Đông Vàm, thị trấn Tiên Thủy, huyện Ch, tỉnh Bến Tre (nay là Số 163, khu phố Tiên Đông Vàm, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

(Các bên đương sự đều có Đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/12/2024 và các lời khai tại Tòa nguyên đơn là anh Lâm Tổng trình bày:

Khoảng thời gian tháng 02/2021, anh T có gặp và quen biết với chị Hồ Thị L tại Thành Phố Hồ Chí Minh, trong thời gian đó giữa anh T và chị L có quan hệ tình cảm nam nữ dẫn đến chị L có thai. Đến ngày 25/10/2023 chị L sinh một con trai theo chứng sinh số 8399, quyền số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023; thời gian anh T và chị L quan hệ tình cảm thì chị Lg đang sống ly thân và chưa ly hôn với chồng củ là anh Trần Anh T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 163, khu phố Tiên Đông Vàm, thị trấn T, huyện C, tỉnh

Bến Tre. Ngày 20/5/2024 chị L và anh T đã ly hôn theo Quyết định số 23/2024/QĐ – CNTTLH của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 01/10/2024 anh T và chị L đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Mỹ A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Ngày 04/12/2024 anh T có làm xét nghiệm ADN tại Chi nhánh Viện Công nghệ ADN và phân tích Di truyền tại Thành phố Hồ Chí Minh và cho kết quả: Đứa con do chị Hồ Thị L sinh ngày 25/10/2023 theo Giấy chứng sinh số 8399, quyển số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023 là con ruột của anh T. Vì vậy, anh Lâm T yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cháu Lâm Huy H (tên dự kiến), sinh ngày 25/10/2023 theo Giấy chứng sinh số 8399, quyển số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023 là con đẻ của anh.

Tại bản tự khai ngày 21/02/2025 bị đơn chị Hồ Thị L trình bày:

Chị Hồ Thị L thừa nhận có quen biết và quan hệ tình cảm nam nữ với anh Lâm T nên đã mang thai và sinh một con trai Lâm Huy H (tên dự kiến) theo Giấy chứng sinh số 8399, quyển số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023 nhưng hiện nay chị không làm giấy khai sinh được cho con vì chị với anh Lâm T quan hệ rồi sinh con trong thời kỳ chị và anh T chưa ly hôn. Ngày 20/5/2024 chị và anh T đã ly hôn theo quyết định số 23/2024/QĐ – CNTTLH của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nay, anh Lâm T yêu cầu Tòa án xác định cháu Lâm Huy H (tên dự kiến), sinh ngày 25/10/2023 theo Giấy chứng sinh số 8399, quyển số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023 là con đẻ của anh T, chị đồng ý.

Tại bản trình bày ý kiến đề ngày 12/5/2025 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Anh T trình bày:

Anh và chị Hồ Thị L đã ly hôn theo Quyết định số 23/2024/QĐ – CNTTLH, ngày 20/5/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Trong thời kỳ hôn nhân anh T và chị L chỉ có một con chung Trần Hồ Gia H, sinh ngày 13/3/2008, hiện nay chị L đang nuôi con. Ngoài ra, giữa anh và chị L không có thêm một người con chung nào khác. Vụ việc trên không liên quan đến anh, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lâm T khởi kiện yêu cầu xác định con cho cha với chị Hồ Thị L; địa chỉ: Thôn An Thạch, xã Phổ An, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tổ dân phố An Thạch, phường Tr, tỉnh Quảng Ngãi). Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Quảng Ngãi)

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của nguyên đơn là anh Lâm T xác định cháu Lâm Huy H (tên dự kiến), sinh ngày 25/10/2023 theo Giấy chứng sinh số 8399, quyền số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023 là con đẻ của anh.

Theo kết quả xét nghiệm ADN số 1263BT/24/DNA, ngày 06/12/2024 của Chi nhánh Viện Công nghệ ADN và phân tích Di truyền tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Anh Lâm T và cháu trai Lâm Huy H (tên dự kiến), sinh ngày 25/10/2023 theo Giấy chứng sinh số 8399, quyền số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023 có quan hệ huyết thống là cha con.

HDXX xét thấy, kết quả xét nghiệm ADN phù hợp với lời trình bày của các đương sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Căn cứ Điều 88, 89, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, có cơ sở xác định anh Lâm T là cha đẻ của cháu trai Lâm Huy H (tên dự kiến) do chị Hồ Thị L sinh ngày 25/10/2023 theo chứng sinh số 8399, quyền số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, anh T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147 và các Điều 227, 228, 235, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 88, 89, 101 và Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điều 6, Khoản 5 và Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lâm T.

Xác định anh Lâm T là cha đẻ của cháu trai Lâm Huy H (tên dự kiến) do chị Hồ Thị L sinh ngày 25/10/2023 theo Giấy chứng sinh số 8399, quyền số 84 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/10/2023.

2. Về án phí: Anh Lâm T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0004721 ngày 26/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 6 – Quảng Ngãi) nên được khấu trừ xong.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 6 – Quảng Ngãi;
- UBND phường Trà Câu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Các thành viên Hội đồng xét xử
tòa**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

